

Số: /KH-UBND

Bằng Mạc, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng thủ dân sự trên địa bàn xã Bằng Mạc
giai đoạn 2026 – 2030

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-TTg ngày 11/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch Phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 06/5/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030.

Ủy ban nhân dân xã Bằng Mạc xây dựng Kế hoạch Phòng thủ dân sự trên địa bàn xã Bằng Mạc giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình và thực trạng công tác phòng thủ dân sự

Trong những năm qua, xã Bằng Mạc đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trên nhiều lĩnh vực; kinh tế, chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được giữ vững; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu được quan tâm, chú trọng; đời sống Nhân dân tiếp tục được nâng lên, hệ thống y tế dự phòng và mạng lưới y tế cơ sở được củng cố; chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên; nhiều chương trình phát triển kinh tế, xã hội được quan tâm đầu tư, thực hiện có hiệu quả; song với tác động, cạnh tranh gay gắt của nền kinh tế thị trường, tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình phát triển kinh tế, xã hội và đời sống Nhân dân.

Thời gian qua, công tác phòng thủ dân sự đã được triển khai đồng bộ, quyết liệt; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện đã tạo nền tảng vững chắc để huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của địa phương, sẵn sàng lực lượng, phương tiện, trang bị tham gia phòng chống, ứng phó thiên tai, thảm họa, dịch bệnh góp phần quan trọng trong quá trình xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng thủ dân sự vẫn còn những hạn chế, bất cập cần khắc phục đó là công tác dự báo, cảnh báo rủi ro thiên tai có thời điểm còn chưa sát với thực tế; công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức có nội dung hiệu quả chưa cao; một bộ phận người dân chưa chủ động trong việc phòng, chống, ứng phó với thiên tai; trang bị, phương tiện còn thiếu và chưa đồng bộ.

2. Đặc điểm địa hình, thời tiết, khí hậu, thủy văn

- **Về địa lý:** Xã Bằng Mạc nằm ở phía Nam của tỉnh Lạng Sơn, toàn xã có 30 thôn bản, Phía Bắc tiếp giáp với xã Yên Phúc, phía Đông giáp với xã Nhân Lý, phía Nam giáp với xã Chi Lăng, xã Vạn Linh, phía Tây giáp với xã Tri Lễ,. Diện tích đất tự nhiên 3.178,24 ha, toàn xã có 2.861 hộ với 13.647 nhân khẩu, chủ yếu là dân tộc Tày và Nùng, nhân dân trong xã chiếm 95% làm nghề nông nghiệp, ngành nghề dịch vụ chiếm 5%, an ninh quốc phòng luôn được giữ vững, nhân dân trong xã tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của ủy đảng, chính quyền địa phương, chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối của Đảng chính sách pháp luật của Nhà nước.

- **Về hệ thống đường giao thông:** Trên địa bàn xã Bằng Mạc có trục đường quốc lộ 279 nối từ xã Chi Lăng qua trung tâm xã đi qua xã Yên Phúc. Có trục đường tỉnh lộ ĐH 89 nối liền từ xã Vạn Linh đi qua các thôn nằm ở phía Tây của xã đi qua đèo Cướm sang xã Tri Lễ. Đường liên thôn, liên xã đã có phần mở rộng và bê tông hóa hầu hết các thôn, nhưng một số thôn trũng, thấp nên chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong công tác giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Do đó còn gặp nhiều khó khăn cho phương tiện đi lại và công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

- **Về hệ thống sông suối:** Địa bàn xã Bằng Mạc có nhiều đồi và núi đá vôi do đó hệ thống sông suối không nhiều chỉ có các con suối nhỏ chảy từ các bìa rừng trên đỉnh núi Khau Làng đổ về đập Vải Cà. Có con suối nhỏ bắt nguồn từ Mỏ Tạo chảy qua thôn Làng Mỏ, Cầu Bống đổ về dưới Tầm và chảy ra xã Nhân Lý, có con suối chảy bắt nguồn từ thôn Nà Canh chảy qua thôn Làng Tuồng xuống thôn Cốc Lùng chảy về thôn Pá Tào. Mùa khô thì hạn hán kéo dài không có nước, mùa mưa thì gây ngập úng cục bộ có thể gây thiệt hại về hoa màu và tính mạng, tài sản của nhân dân làm ảnh hưởng đến việc sản xuất của bà con nhân dân.

- **Về thời tiết, khí hậu, thủy văn:** Xã Bằng Mạc là một xã miền núi nằm ở phía Nam của tỉnh Lạng Sơn, nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 10 hàng năm, nắng nóng kéo dài, mưa to cục bộ bất thường. Trong những năm gần đây thời tiết mưa gió bất thường khi mưa to có thể gây ngập úng một số thôn như thôn Lũng Mần, thôn Phúc Lũng, thôn Cốc Lùng, thôn Pá Tào..., làm ảnh hưởng đến hoa màu và đời sống của nhân dân trong thôn, đường xá ngập úng đi lại khó khăn, nguy hiểm.

3. Dự báo các loại hình sự cố, thảm họa cần tập trung đối phó

Trong giai đoạn 2026-2030 và các năm tiếp theo, dự báo các loại hình sự cố, thảm họa có thể xảy ra phải tập trung đối phó gồm:

- Sự cố, thảm họa do chiến tranh.
- Sự cố, thảm họa do bão, siêu bão.
- Sự cố, thảm họa do ngập lụt trên diện rộng.
- Sự cố, thảm họa do ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.
- Sự cố, thảm họa do rò rỉ chất phóng xạ, phát tán phóng xạ mạnh.
- Sự cố, thảm họa do sập đổ công trình nghiêm trọng.

- Sự cố, thảm họa do tai nạn giao thông nghiêm trọng.
- Sự cố, thảm họa cháy lớn ở các khu dân cư, cháy rừng trên quy mô rộng.
- Sự cố, thảm họa sinh học, dịch bệnh nguy hiểm trên người.

Kế hoạch phòng thủ dân sự xã Bằng Mạc giai đoạn 2026 - 2030 (gọi tắt là kế hoạch) xác định công tác chuẩn bị và ứng phó với nguy cơ thảm họa chiến tranh là thường xuyên, lâu dài; công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả các sự cố, thảm họa do thiên tai là thường xuyên và cấp bách.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về phòng thủ dân sự, huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đảm bảo phòng ngừa, cảnh báo, ứng phó, khắc phục hậu quả kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và Nhân dân; giữ vững ổn định chính trị xã hội, bảo đảm phát triển kinh tế bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật; nghiên cứu hoàn thiện, bổ sung cơ chế, chính sách về phòng thủ dân sự; đặc biệt trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai và phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo các sự cố, thiên tai, thảm họa; kiện toàn lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

Nâng cao năng lực chỉ đạo, chỉ huy điều hành và năng lực ứng phó, khắc phục hậu quả cho lực lượng phòng thủ dân sự, cho cộng đồng và toàn dân.

Từng bước hoàn thiện, triển khai hệ thống công trình phòng thủ dân sự theo quy hoạch phù hợp với quá trình phát triển kinh tế và điều kiện địa hình tự nhiên của xã.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

a) Nhiệm vụ phòng ngừa

Quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản, hướng dẫn của Chính phủ, Ban Chỉ đạo PTDS Quốc gia, Bộ Quốc phòng, Quân khu, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng thủ dân sự.

Xây dựng, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp; hệ thống kế hoạch, phương án ứng phó với các loại hình sự cố, thiên tai, thảm họa, tình trạng khẩn cấp.

Kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự; kiện toàn lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm; tổ chức luyện tập, diễn tập phòng thủ dân sự để nâng cao năng lực chỉ huy, hiệp đồng ứng phó khi có tình huống thảm họa xảy ra.

Lập quy hoạch và xây dựng công trình phòng thủ dân sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của xã; tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ

thông quan trắc, cảnh báo, báo động, lực lượng, phương tiện, trang bị; tổ chức dự trữ vật chất hậu cần, phương tiện kỹ thuật, cơ sở vật chất thiết yếu khác sẵn sàng tham gia phòng thủ dân sự.

Nghiên cứu ứng dụng khoa học - công nghệ trong lĩnh vực phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp; mở rộng hợp tác quốc tế song phương, đa phương về phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp.

b) Nhiệm vụ ứng phó

Duy trì nghiêm chế độ trực phòng thủ dân sự tại các cấp, kịp thời tiếp nhận, đánh giá, xác định kịch bản ứng phó hiệu quả; thông báo, báo động đến chính quyền địa phương, cộng đồng dân cư.

Huy động tối đa nhân lực, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật và nhu yếu phẩm, hóa chất vật tư y tế, thuốc chữa bệnh đảm bảo cho lực lượng ứng phó và Nhân dân vùng xảy ra sự cố, thảm họa; sơ tán, phân tán bảo đảm an toàn cho Nhân dân và các cơ quan ra khỏi khu vực ảnh hưởng bởi sự cố, thảm họa.

Thường xuyên cập nhật và dự báo tình hình sự cố, thảm họa cho Nhân dân, đặc biệt ở khu vực bị ảnh hưởng; duy trì hệ thống thông tin liên lạc thông suốt bảo đảm cho chỉ đạo, chỉ huy, điều hành từ tỉnh đến các địa phương và lực lượng ứng phó.

Tiếp nhận, cấp phát vật tư, hàng hóa hỗ trợ, cứu trợ từ Trung ương, địa phương, tỉnh và các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế; kiểm soát giá cả hàng hóa.

Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại khu vực xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, tổng hợp báo cáo kịp thời, theo quy định.

c) Nhiệm vụ khắc phục hậu quả

Đánh giá nhu cầu phục hồi của các nhóm đối tượng về nhà ở, lương thực, nước sạch, vệ sinh môi trường, sinh kế, cơ sở hạ tầng và các dịch vụ xã hội cơ bản.

Thực hiện công tác chính sách, tiến hành các biện pháp khôi phục, ổn định sản xuất và các hoạt động kinh tế, xã hội vùng bị ảnh hưởng; nhanh chóng ổn định đời sống Nhân dân.

Tăng cường các biện pháp vệ sinh môi trường; tiến hành tiêu độc, tẩy xạ, diệt trùng, khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn môi trường sống.

Tổ chức khắc phục, sửa chữa các công trình hạ tầng thiết yếu; công trình phòng thủ dân sự và các công trình dân sinh khác; kiểm kê, bổ sung thiếu hụt dự trữ vật chất hậu cần, kỹ thuật.

2. Giải pháp chủ yếu

a) Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của các lực lượng, hệ thống chính trị và toàn dân đối với hoạt động phòng thủ dân sự.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với công tác phòng thủ dân sự, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.

Bồi dưỡng nâng cao kiến thức và năng lực thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự cho đội ngũ cán bộ các cấp theo phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của từng cấp, từng ngành, chú trọng đội ngũ cán bộ cơ sở để đáp ứng yêu cầu “4 tại chỗ” trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa.

Nâng cao năng lực, hiệu quả phối hợp giữa các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra phòng thủ dân sự.

Tiếp tục tổ chức huấn luyện, luyện tập, diễn tập phòng thủ dân sự để nâng cao năng lực chỉ huy, hiệp đồng giữa các lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ ứng phó thiên tai, thảm họa, dịch bệnh.

Tăng cường vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong thực hiện Kế hoạch.

b) **Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành và toàn dân về phòng thủ dân sự và tình trạng khẩn cấp**

Xây dựng cơ chế, chính sách và bố trí nguồn lực bảo đảm công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng thủ dân sự; đấu tranh, làm thất bại âm mưu của thế lực phản động lợi dụng thiên tai, thảm họa kích động, lôi kéo phần tử chống đối Đảng, Nhà nước gây khó khăn cho thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

Bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức về phòng thủ dân sự cho đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền tại các ban, sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương và lực lượng vũ trang xã.

Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) trong phân tích, xây dựng và tối ưu hóa nội dung, hình thức tuyên truyền; đưa vào chương trình đào tạo kiến thức cơ bản về phòng thủ dân sự cho các học viện, nhà trường trong và ngoài quân đội; phổ biến kinh nghiệm, xây dựng năng lực, kỹ năng phòng tránh thiên tai, thảm họa, thích ứng với biến đổi khí hậu cho mọi người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội; nghiên cứu, ứng dụng đa dạng các hình thức thông tin, tuyên truyền, từ báo chí, phát thanh, truyền hình đến các nền tảng số.

Quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc tuyên truyền về phòng thủ dân sự.

c) **Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách để thực hiện có hiệu quả công tác phòng thủ dân sự**

Rà soát, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản phòng thủ dân sự bảo đảm phù hợp với tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp,

đáp ứng thực tiễn; nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện quy chế phối hợp giữa các ban, sở, ngành và giữa cơ quan, đơn vị với chính quyền địa phương.

Hoàn thiện cơ chế chỉ đạo, chỉ huy của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp xã; cơ chế điều động lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự từ tỉnh đến cơ sở; quản lý, khai thác các công trình và cơ chế bảo đảm, sử dụng ngân sách cho đầu tư phát triển, mua sắm trang bị phương tiện, vật tư, xây dựng các công trình phòng thủ dân sự.

Bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách về cứu trợ, phục hồi và tái thiết sau thiên tai, thảm họa; xây dựng cơ chế khuyến khích, động viên, khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức tham gia công tác phòng thủ dân sự.

Xây dựng và hoàn thiện cơ chế tiếp nhận, phối hợp lực lượng, phương tiện, hàng viện trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, nguồn lực từ Nhân dân và cộng đồng quốc tế.

Phát huy vai trò và huy động nguồn lực từ Nhân dân; tăng cường xã hội hóa các dịch vụ công và khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; có các chính sách, biện pháp bảo vệ, hỗ trợ các đối tượng bị thiệt hại do thảm họa. Ưu tiên các địa bàn thường xuyên chịu tác động của thảm họa và đối tượng dễ bị tổn thương.

d) Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với nâng cao năng lực phòng thủ dân sự

Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường khả năng phòng thủ dân sự từ thời bình và kịp thời điều chỉnh khi có thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, chiến tranh.

Ưu tiên nguồn lực bảo đảm quốc phòng, an ninh trong điều kiện bình thường và sẵn sàng điều chỉnh để duy trì hoạt động sản xuất và các hoạt động thiết yếu của đời sống xã hội khi có thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, chiến tranh.

Quy hoạch xây dựng, quản lý chặt chẽ hệ thống công trình phát triển kinh tế - xã hội mang tính lưỡng dụng, sẵn sàng đáp ứng nhiệm vụ phòng thủ dân sự khi có tình huống; ưu tiên các khu vực, địa bàn có nguy cơ cao về tác động của thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh.

Nghiên cứu đề xuất phân bổ và bổ sung nguồn vốn được cấp từ các chương trình mục tiêu quốc gia để phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực phòng thủ dân sự cho các khu dân cư.

đ) Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo sớm

Khuyến khích và tăng cường áp dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến để nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, thông tin liên lạc, thông tin truyền thông; nâng cao năng lực nghiên cứu theo dõi biến đổi khí hậu; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa.

Xây dựng cơ chế, chính sách định hướng phát triển thị trường khoa học công nghệ cao, công nghệ tiên tiến; đẩy mạnh phát triển, tiếp nhận chuyển giao công nghệ mới hiện đại; phát triển khoa học công nghệ trong quản lý sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường.

e) Tăng cường diễn tập các phương án, kế hoạch ứng phó để nâng cao trình độ, khả năng thực hiện nhiệm vụ cho các lực lượng phòng thủ dân sự và Nhân dân

Xây dựng kế hoạch và tổ chức huấn luyện, diễn tập ứng phó, khắc phục các tình huống sự cố, thiên tai, thảm họa bảo đảm chặt chẽ, phù hợp sát thực tế.

Tập trung huấn luyện đội ngũ cán bộ, lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm, gắn với vận động đông đảo quần chúng tham gia để nâng cao năng lực hoạt động phòng thủ dân sự cho các lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm và Nhân dân; lồng ghép nội dung huấn luyện phòng thủ dân sự trong chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng và trong chương trình giáo dục quốc phòng, an ninh chính khóa cho học sinh theo quy định của Chính phủ.

Tổ chức diễn tập theo các phương án, tập trung vào các phương án phức tạp, có nhiều khả năng xảy ra; huy động, phối hợp nhiều cấp, nhiều lực lượng để cứu hộ, sơ tán phòng, tránh thảm họa; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất cho diễn tập, chú trọng đưa trang thiết bị, phương tiện hiện đại vào huấn luyện, diễn tập.

g) Duy trì chế độ ứng trực, kịp thời ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa

Duy trì nghiêm chế độ trực phòng thủ dân sự; quản lý, vận hành, sử dụng hiệu quả Tổng đài 112 để tiếp nhận nội dung thông tin về sự cố, thiên tai, thảm họa, những nguy cơ xảy ra, yêu cầu trợ giúp của tổ chức, cá nhân; kịp thời điều động lực lượng, phương tiện ứng phó, khắc phục hiệu quả các tình huống; báo cáo, đề xuất cấp trên trong trường hợp xảy ra sự cố, thảm họa vượt quá khả năng ứng phó, khắc phục của các lực lượng và chính quyền địa phương.

Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, phần tử xấu lợi dụng sự cố, thiên tai, thảm họa để tuyên truyền xuyên tạc, kích động chống phá Đảng, Nhà nước gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng chống chiến tranh điện tử, phá hoại môi trường thông tin; đối phó hành vi can thiệp bất hợp pháp hoạt động kinh tế, hàng không dân dụng, hàng hải, đường sắt.

Quản lý, tổ chức hoạt động Quỹ Phòng thủ dân sự xã; sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội khác trong hoạt động phòng thủ dân sự.

h) Tích cực mở rộng hợp tác quốc tế, tranh thủ nguồn lực bên ngoài nâng cao năng lực phòng thủ dân sự

Chủ động, tích cực hợp tác cùng các xã trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, phòng chống biến đổi khí hậu.

Đẩy mạnh khai thác bảo vệ tài nguyên nước, tăng cường hợp tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ nhân đạo phù hợp với quy chế, quy định của pháp luật.

i) Tiến hành kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động phòng thủ dân sự

Làm tốt công tác kiểm tra thường xuyên và đột xuất, đặc biệt là tại những khu vực, địa bàn trọng điểm có nguy cơ xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra các cơ sở hoạt động liên quan đến sử dụng thuốc nổ công nghiệp phục vụ cho khai thác khoáng sản.

Định kỳ theo qui định, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công.

Sau các vụ việc nghiêm trọng do thiên tai, thảm họa phải tiến hành rút kinh nghiệm, kịp thời nhận diện khâu yếu, mặt yếu trong quá trình ứng phó để có biện pháp khắc phục; phổ biến các cách thức, phương pháp đã qua kiểm nghiệm để từng bước nâng cao hiệu quả công tác phòng thủ dân sự.

IV. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Bảo đảm phương tiện, trang bị

Chủ động tiếp nhận, quản lý, sử dụng hiệu quả các trang thiết bị phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai từ Bộ Quốc phòng, Quân khu 1, UBND tỉnh theo đúng hướng dẫn, quy định.

Việc huy động, trưng dụng phương tiện, trang bị, vật tư phòng thủ dân sự của tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định của pháp luật về trưng mua, trưng dụng tài sản.

2. Bảo đảm ngân sách hoạt động

Kinh phí bảo đảm hoạt động phòng thủ dân sự được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm và được lồng ghép trong kinh phí thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm...

Việc quản lý sử dụng ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành của các bộ, ngành trung ương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã

a) Tham mưu, giúp UBND xã, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, địa phương thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia và kế hoạch Phòng thủ dân sự xã.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng thủ dân sự; thực hiện các kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa;

c) Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng thủ dân sự cho cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân; tổ chức huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho các lực lượng phòng thủ dân sự tại các cấp; quản lý, hoạt động hiệu quả Quỹ Phòng thủ dân sự xã và tham gia hoạt động trên cổng Thông tin điện tử Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia;

d) Dự báo, cảnh báo, giám sát nguy cơ sự cố, thiên tai, thảm họa; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống quan trắc, cảnh báo sớm. Huy động, điều phối lực lượng, phương tiện khi xảy ra tình huống vượt quá khả năng ứng phó của chính quyền địa phương cấp xã; ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2. Điều phối lực lượng, phương tiện, vật chất, ngân sách phục vụ công tác phòng thủ dân sự. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; thúc đẩy, mở rộng hợp tác quốc tế, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ tiên tiến phục vụ phòng thủ dân sự.

2. Ban Chỉ huy Quân sự xã

a) Là Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện kế hoạch.

b) Chủ trì tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp; rà soát sửa đổi, bổ sung kế hoạch ứng phó thảm họa.

c) Tham mưu Chủ tịch UBND xã xem xét, quyết định ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa liên quan đến động đất, hóa chất độc, bức xạ, hạt nhân.

d) Xây dựng kế hoạch, điều động lực lượng, phương tiện của LLVT xã thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa; phối hợp với các phòng, ban, ngành cấp xã tổ chức sơ tán người, tài sản của Nhà nước, nhân dân ra khỏi khu vực bị ảnh hưởng do sự cố, thảm họa;

đ) Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự cho lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm theo chức năng, nhiệm vụ được phân công;

e) Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan: Tăng cường hợp tác quốc tế về tìm kiếm cứu nạn đối với người, phương tiện của các tổ chức, cá nhân gặp nạn khi hoạt động trong vùng; nghiên cứu, phổ biến, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ về phòng thủ dân sự; tiếp nhận, chia sẻ, cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo và thông tin liên quan đến sự cố, thảm họa cho cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định;

f) Tổ chức kiểm tra, giám sát và định kỳ sơ, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự, báo cáo Chủ tịch UBND xã.

3. Công an xã

a) Chủ trì tham mưu giúp UBND xã trong việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung kế hoạch ứng phó thảm họa cháy lớn ở khu dân cư,...; tham mưu Chủ tịch

UBND xã quyết định ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa liên quan đến cháy lớn ở khu dân cư.

b) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện của Công an xã phối hợp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa; phối hợp với các phòng, ban, ngành, địa phương tổ chức sơ tán người, tài sản của Nhà nước, nhân dân ra khỏi khu vực bị ảnh hưởng do thảm họa.

c) Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm thuộc quyền.

d) Chỉ đạo lực lượng Công an xã và tổ an ninh cơ sở đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ hiện trường, tài sản của Nhà nước và nhân dân, bảo đảm an toàn giao thông tại khu vực xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa; phòng, chống khủng bố, phá hoại, chiến tranh mạng, tấn công mạng, tin giả, thông tin xấu và các hành vi lợi dụng tình hình thảm họa để gây rối, kích động.

4. Phòng kinh tế

a) Chủ trì tham mưu giúp UBND xã trong việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung kế hoạch phòng, chống thiên tai, kế hoạch ứng phó thảm họa ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa liên quan đến thiên tai, môi trường.

b) Triển khai thực hiện quy trình cơ bản ứng phó với các loại hình thảm họa thiên tai theo phân cấp và hệ thống thông tin truyền thông trong phòng tránh, ứng phó với thảm họa thiên tai; phân vùng, đánh giá các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra thảm họa thiên tai.

c) Chỉ đạo thực hiện các biện pháp giảm nhẹ hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai đáp ứng yêu cầu phòng thủ dân sự; đánh giá mức độ thiệt hại, đề xuất phương án phục hồi, tái thiết sau sự cố, thảm họa.

d) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện của xã phối hợp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; kế hoạch, phương án bảo đảm an ninh nông, lâm nghiệp và phát triển nông thôn đáp ứng yêu cầu về phòng thủ dân sự.

đ) Thực hiện các hoạt động quan trắc, điều tra, khảo sát thu thập thông tin, dữ liệu về khí hậu và môi trường; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã bố trí kinh phí bảo đảm hoạt động phòng thủ dân sự theo quy định; tham mưu thành lập Quỹ phòng thủ dân sự cấp xã và ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ.

f) Phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã vận hành Quỹ phòng thủ dân sự xã theo quy định.

5. Trạm y tế xã

a) Chủ trì tham mưu giúp UBND xã trong việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung kế hoạch ứng phó thảm họa sinh học, dịch bệnh nguy hiểm trên người; ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa liên quan đến dịch bệnh trên người;

b) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện của trạm phối hợp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả các thảm họa cơ bản; các đề án, dự án quy hoạch, đầu tư cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tăng cường năng lực hệ thống y tế phòng thủ dân sự. Chỉ đạo nhân viên y tế sẵn sàng nhân lực, thuốc men, trang thiết bị y tế triển khai các biện pháp cứu chữa nạn nhân, bảo đảm vệ sinh môi trường, tiến hành tiêu độc, tẩy xạ, diệt trùng, khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn môi trường trong khu vực xảy ra sự cố thảm họa; Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm thuộc quyền.

6. Các phòng, ban, ngành, cơ quan đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội khác

a) Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã, các phòng, ban, ngành, cơ quan liên quan, ban hành và trình cấp có thẩm quyền các văn bản pháp luật về phòng thủ dân sự; rà soát, sửa đổi, bổ sung kế hoạch ứng phó các loại hình thảm họa; tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 thuộc lĩnh vực được phân công.

b) Theo dõi, giám sát, kịp thời tổng hợp, báo cáo, phát tin cảnh báo tình hình sự cố, thiên tai, thảm họa theo ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

c) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện của phòng, ban, ngành mình phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả của các loại hình sự cố, thảm họa cơ bản.

d) Tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền các hoạt động về phòng thủ dân sự; tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm thuộc quyền.

đ) Nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ phục vụ hoạt động phòng thủ dân sự và thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

a) Tập trung xây dựng nguồn lực địa phương, cơ sở vững mạnh cả về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân tại địa phương vững mạnh, rộng khắp.

b) Xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự cấp xã phù hợp với điều kiện thực tế, gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương; Xây dựng quy hoạch cơ sở hạ tầng công cộng, khu vực phòng thủ xã vững chắc đủ khả năng phòng chống thảm họa, chiến tranh như các địa điểm sơ tán Nhân dân, điểm

an toàn, hàm trú ẩn...; quy hoạch khu dân cư, xây dựng cơ sở hạ tầng phù hợp với điều kiện tự nhiên và khí hậu; kết hợp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh nhất là các địa phương ở khu vực biên giới.

c) Rà soát, kiểm tra, bổ sung, nâng cấp các công trình phòng thủ dân sự; tổng hợp danh mục công trình có công năng phòng thủ dân sự trong phạm vi quản lý; xác định, bố trí các địa điểm sơ tán, tập kết, khu tránh trú an toàn cho Nhân dân, bảo đảm sử dụng hiệu quả khi có tình huống khẩn cấp.

d) Xây dựng hệ thống y tế đảm bảo đủ năng lực điều trị số lượng lớn các nạn nhân khi xảy ra thảm họa, dự kiến các địa điểm xây dựng bệnh viện dã chiến sẵn sàng xử lý các tình huống; Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng thủ dân sự; hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa.

đ) Kiên toàn lực lượng ứng phó chuyên trách và kiêm nhiệm, bảo đảm khả năng ứng phó tại chỗ và ban đầu kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thấp nhất thiệt hại về người và tài sản trong trường hợp xảy ra thảm họa; Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự các cấp, kết hợp với diễn tập phòng thủ khu vực, bảo đảm thực chất, hiệu quả, sát thực tế tại địa phương; Báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND xã (qua Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã) xem xét ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 khi diễn biến, mức độ của sự cố, thảm họa xảy ra hoặc nguy cơ xảy ra trên địa bàn vượt quá khả năng ứng phó của chính quyền và lực lượng trên địa bàn; thực hiện ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 1 theo thẩm quyền.

Hàng năm hoặc đột xuất, các cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch Phòng thủ dân sự; rà soát, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung, gửi về Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã (qua Ban Chỉ huy Quân sự xã) để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Ban chỉ huy PTDS tỉnh (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (b/c);
- CT, PCT UBND xã;
- Thành viên Ban chỉ huy PTDS xã;
- UBMTTQVN và các đoàn thể xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, QS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Long Minh Tùng